TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHI SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-DS	*Nghi Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; điểm b tiểu mục 1.3 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29/12/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2021/TLST-DS ngày 13/12/2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeaBank)

Địa chỉ: 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân S – Chức vụ: Chuyên viên XLN miền Trung - Ngân hàng TMCP Đông Nam Á; Địa chỉ liên hệ: 19 Phan Chu Trinh, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Theo Giấy ủy quyền số 15855/2021/UQ-SeaBank ngày 14/10/2021)

- *Bị đơn:*

Ông Nguyễn Đức C - Sinh năm: 1990

Bà Nguyễn Thị Hương T - Sinh năm: 1985

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Tiền Phong, phường Tân Dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Trước đây là: Thôn Tiền Phong, xã Tân Dân, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa)

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 29/12/2021, vợ chồng ông Nguyễn Đức C và bà Nguyễn Thị Hương T còn nợ Ngân hàng TMCP Đông Nam Á tổng số tiền là: 229.468.423 đồng (Hai trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm hai mươi ba đồng), cụ thể như sau:

Nội dung	Hợp đồng tín dụng từng lần số 451.17.10.11/CN	Thẻ tín dụng	Tổng
Nợ gốc trong hạn	216.650.000	7.496.549	224.146.549
Nợ gốc quá hạn	0	0	0
Tổng nợ gốc	**216.650.000**	**7.496.549**	**224.146.549**
Lãi trong hạn	988.874	0	0
Lãi quá hạn	0	0	0
Lãi phạt chậm trả	0	0	0
Tổng nợ lãi	988.874	0	988.874
Phí trả nợ trước hạn	4.333.000	0	4.333.000
Tổng nợ	**221.971.874**	**7.496.549**	**229.468.423**

Vợ chồng ông C, bà T và Ngân hàng TMCP Đông Nam Á thỏa thuận:

- Đối với hợp đồng tín dụng từng lần số 451.17.10.11/CN ký ngày 26/10/2017:

Kể từ tháng 01 năm 2022, vợ chồng ông C, bà T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng, cụ thể mỗi tháng trả tiền gốc 1.667.000đ và lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Đối với thẻ tín dụng cấp ngày 15/10/2017:

Vợ chồng ông C, bà T tất toán khoản nợ vào ngày 25/02/2022.

2. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng có đơn đề nghị thi hành án, Chi cục Thi hành án ra quyết định thi hành án. Nếu ông C, bà T vi phạm việc thỏa thuận trả nợ nói trên, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây để xử lý thu hồi toàn bộ khoản vay:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 976A, tờ bản đồ số: 08, địa chỉ thửa đất: Thôn Tiền Phong, xã Tân Dân, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa (Nay là: Tổ dân phố Tiền Phong, phường Tân Dân, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BX 597211, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: CH 00271 do UBND huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 09/02/2015 mang tên ông Nguyễn Đức C và bà Nguyễn Thị Hương T. Tài sản được thế chấp tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 5159 Quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/11/2017 tại Văn phòng Công chứng Tân Hoàng Gia và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

3. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ các tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì ông C và bà T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho SeABank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

4. Về án phí:

- Ông C và bà T phải chịu 5.737.000đ *(Năm triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng)* án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Ngân hàng TMCP Đông Nam Á được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.694.000đ (Năm triệu, sáu trăm chín mươi tư nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0012018 ngày 08/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hạnh